

Hai bên ý kiến mới được công bố trong vòng hai tuần lễ cho thấy giới trí thức Việt Nam đã mạnh mẽ phản đối cuộc tranh đấu của người dân Việt trước những hành động gây hấn mới của Trung Quốc tại biển Đông.



Những động sau những đòi hỏi vì lòng yêu nước đó, các nhà trí thức cũng nêu lên và đòi hỏi những quy định từ do căn bản mà người dân Việt chưa được hưởng: Tự do hội họp và tự do thông tin.

Những bên ý kiến này thức ra cho thấy một cách chính thức các ý kiến đã được nêu lên trong các blog do nhiều nhà trí thức và văn nghệ sĩ đã thức dậy, như các ông Nguyễn Huệ Chi, Nguyễn Xuân Diện, Tô Hải, vân vân. Bên ý kiến thức nhất được làm tại Sài Gòn ngày 25 Tháng Sáu, mang tên là một Tuyên Cáo “Về Việc Nhà Cộng Quyền Trung Quốc Liên Tục Có Những Hành Động Gây Hấn, Xâm Phạm Nghiêm Trọng Quyền Và Toàn Vẹn Lãnh Thổ Việt Nam Trên Biển Đông.”

Sau khi lên án nhà cộng quyền Trung Cộng với những hành động gây hấn nhằm xâm chiếm biển Đông, sau khi tuyên bố rằng các cuộc biểu tình của động bào, tuyên cáo này nhằm một “biện pháp đấu tranh hòa bình và pháp lý là phải đưa vào sổ còm nh của toàn dân tộc, của tất cả mọi người Việt Nam yêu nước trong nước cũng như ngoài nước.” Đó là xác định không ai được chỉm động quyền yêu nước. Những ý kiến thức nhất là nói với nhà cộng quyền Việt Nam “không vì lý do gì ngăn chặn những hành động yêu nước của nhân dân bao gồm các cuộc biểu tình, mít tinh ôn hòa, trỗi dậy thanh niên, sinh viên học sinh và động bào Việt Nam trên toàn quốc.” Nói cách khác, người Việt Nam phải có quy định từ do hội họp để phát biểu ý kiến khi cần báo về thế quốc.

Bên ý kiến thức nhì là một kiến nghị gửi Bộ Ngoại Giao ngày 4 Tháng Bảy 2011, “Yêu Cầu Bộ Ngoại Giao Cung Cấp Thông Tin Liên Quan Đến Quan Hệ Với Trung Quốc.”

Giống như bên tuyên cáo trước đó, kiến nghị này đưa trên một số kiến thức gần đây, là một bên tin báo tiếng Anh của Tân Hoa Xã ngày 28 Tháng Sáu 2011 loan báo cuộc gặp gỡ giữa ông Hồ Xuân Sơn, thủ trưởng Bộ Ngoại Giao Việt Nam, với ông Trưởng Chí Quân, thủ trưởng Bộ Ngoại Giao về phía nhà nước Trung Quốc, và ông Đại Bành Quốc, ủy viên Bộ Chính Trị đặc trách ngoại giao trong Cộng Sản Trung Quốc.

Bên tin Tân Hoa Xã nói rằng trong các cuộc gặp gỡ trên hai chính quyền đưa “...phần đòi những

thì lại c bên ngoài can thiệp vào tranh chấp giữa Trung Quốc và Việt Nam...” Nếu đúng như vậy thì hai đảng Cộng Sản đã tước bỏ quyền của nhân dân Việt Nam nếu muốn liên minh với các nước Đông Nam Á hay các cường quốc khác khi phải đối đầu với Bắc Kinh! Và Tân Hoa Xã viết tiếp là hai bên “nguyên sơ tích cực hợp tác công luận và ngăn ngừa những bình luận hoặc hành động làm tổn hại tới tình hữu nghị và sự tin cậy...” Lại “nguyên” này rõ ràng là lại Bắc Kinh bắt chính quyền Hà Nội phải ngăn chặn các cuộc biểu tình của dân phản đối các hành động gây hấn của Trung Quốc. Nếu thực hiện lại “nguyên” này, đảng Cộng Sản đã mặc nhiên nghe như Bắc Kinh bác bỏ yêu cầu tự do hời hợt nêu trong bản tuyên cáo thời nhợt, giống như họ vẫn làm từ đây.

Bản tin của nhà nước Trung Quốc còn như sau, “Những học sinh của Trung Quốc đã cho thấy rằng năm 1958, chính phủ Trung Quốc đã khước từ các hòn đảo trên Biển Hoa Nam như là bộ phận thuộc lãnh thổ quốc gia của Trung Quốc, và kể đó Thủ Tướng Việt Nam Phạm Văn Đồng đã bày tỏ sự tán đồng trong bối cảnh ngoại giao giữa hai quốc gia. Tuy nhiên khi đó là ông Chu Ân Lai.” Bản tin Tân Hoa Xã không cho biết ông Hồ Xuân Sơn đã phản ứng thế nào khi được nhắc đến điều đó. Những người ký kiến nghị như xét: “Những thông tin trên chúng tôi không thấy đăng trên báo chí của Việt Nam.”

Chính vì thế bạn tin của thông tin xã nhà nước cộng sản Việt Nam không hề nói đến các chi tiết trên, cho nên những người ký kiến nghị đã yêu cầu phải công bố tất cả những thứ thu được của ông Hồ Xuân Sơn và chính quyền và đảng Cộng Sản Trung Quốc; để biết là thứ thu được của dân Việt bày tỏ ý kiến và lại cam kết không mới nước nào khác tham dự các cuộc hội đàm với họ để.

Những nhà trí thức đưa ra các đòi hỏi trên nhân danh hai điều ghi trong Hiến Pháp năm 1992, Điều 53 nói: “Công dân có quyền... tham gia thảo luận các vấn đề chung của cộng đồng và đưa đề nghị, kiến nghị với cơ quan Nhà nước,...”, và Điều 69 nói: “Công dân... có quyền được thông tin;...”

Hai bản tuyên cáo và kiến nghị trên đây đánh dấu một chuyển biến trong nhiệm vụ nhà trí thức trong nước, trong đó một sự kiện là đảng viên cộng sản hoặc đã từng học tập ở nước ngoài cũng chỉ là một bộ phận trong quá trình phản kháng của giới trí thức Việt Nam gần đây, khi họ lên tiếng đòi các quyền tự do dân chủ cho đảng bào. Những người làm blog cũng nêu lên những ý kiến giống như vậy sớm hơn, và còn đi xa hơn nữa. Những người đã đấu tranh trong vòng pháp luật như Nguyễn Văn Đài, Nguyễn Vũ Hời, Nam Phương, Tô Phong Tuấn, vân vân, còn đưa ra những đòi hỏi cụ thể với tính chất toàn diện và căn bản hơn nữa. Tất cả phong trào tranh đấu trên mặt trận tư tưởng, tác động trên đời sống trong mấy năm nay cũng có thể coi là đã noi theo truyền thống của phong trào Nhân Văn Giai Phẩm Hà Nội trước đây hơn nữa thời kỳ. Năm 1958 chỉ đạo chuyên chính đã dập tắt phong trào Nhân Văn Giai Phẩm và đẩy đưa những Phùng Quán, Trần Dần, Nguyễn Mạnh Tường, Nguyễn Hữu Đang, Đảng Đình Hồng. Năm nay, người Việt Nam sẽ không cho phép tái diễn hành động đó.

Trong những năm 1955, 56, các văn nghệ sĩ và trí thức Nhân Văn Giai Phẩm chưa nêu lên vấn đề quyền làm nghệ thuật, một khái niệm mà ngày nay dường như ai cũng phải quan tâm. Phong trào Nhân Văn Giai Phẩm cũng chỉ giới hạn trong việc tranh đấu để giới trí thức văn nghệ được góp ý kiến với đảng cộng sản trong việc lãnh đạo văn nghệ. Ngày nay, phong trào trí thức tranh đấu mới đòi hỏi thực hiện các quyền làm nghệ thuật, cụ thể nhất là những quyền căn bản như tự do

h i h p, t do thông tin, cho t t c m i ng i dân Vi t.

Nh ng đòi h i t do c a các nhà trí th c s nh h ng lâu dài trên t ng lai đ t n c n u đ c đ u tranh b n b cho t i khi đ ng c ng s n ph i nh ng b . Ch c n m t quy n t do đ c th h i n, nh quy n t do h i h p, là có th s có m t b c ngo t m đ u m t trang m i trong l ch s đ t n c. Trong 5 tu n l qua, ng i dân Hà N i đã đi bi u tình liên ti p đ bày t lòng yêu n c tr c các hành đ ng ngang ng c và thái đ x c l a c a chính quy n Trung C ng. Đi u c t y u trong yêu c u t do h i h p này là đòi quy n t do yêu n c, không còn đ cho m t nhóm ng i chi m đ c quy n n a. Nh ng đó cũng là ti ng nói đòi cho m i ng i dân quy n t p h p và phát bi u nh ng nguy n v ng chính đáng. Ngày Ch Nh t v a qua, đoàn ng i bi u tình đã ti n đ n tr c Nhà Hát L n Hà N i, m t đ a đi m đã ch ng ki n l ch s Vi t Nam thay đ i. Chúng ta không quên r ng cu c bi u tình ngày 19 Tháng Tám năm 1945 do gi i trí th c ti u t s n Hà N i t ch c cũng kh i đ u t i Nhà Hát L n, tr c khi b các cán b c ng s n “c p di n đàn.” T i Sài Gòn, thanh niên cũng đã bi u tình ch ng Trung Qu c trên các đ ng mang tên cũ là Duy Tân, Th ng Nh t, n i đã xu t phát các cu c bi u tình ch ng Hi n Ch ng V ũng T u năm 1964, bi u tình đòi b u c Qu c H i l p hi n năm 1966, mà t đó m i thi t l p b n Hi n Pháp Vi t Nam C ng Hòa năm 1967. Nh ng đ a đi m trên đã đi vào l ch s , và s còn làm l ch s . Đ ng C ng S n Vi t Nam bi t khó ki m soát ng i dân Sài Gòn, trong đó có nh ng ng i đã t ng đi theo c ng s n trong th i chi n, cho nên công an Sài Gòn đã đàn áp m nh m h n trong hai tu n qua, các ng i t ch c bi u tình đã b ch n l i t khi ch a b t đ u. Nh ng dân Hà N i v n đ c phép t h p, ch ng t nhà n c c ng s n đã ph i nh ng b tr c tình th n b t khu t c a ng i dân.

Khi ng i dân m t n c t đ ng ra th c hi n quy n h i h p t do, m t xã h i công dân s thành hình, làm đ ng l c thúc đ y ti n trình dân ch hóa. Chúng ta bi t r ng Phong trào Công Đoàn Solidarnos t phát ra đ i năm 1980 cũng là m t bi u hi n c th c a xã h i công dân Ba Lan. Tr c đó, Ba Lan ch có giáo h i Công Giáo đ ng bên ngoài gu ng máy ki m soát c a nhà n c, t o đ c m t không gian t và “đ th .” L n đ u tiên năm 1980 m i có m t t ch c đ ng ngoài gu ng máy đ ng c ng s n, Solidarnos v a đ c l p v a t nguy n, t giành l y quy n ho t đ ng công đoàn và đ ng C ng S n Ba Lan cũng ph i nh ng b . Nh nh ng ho t đ ng c a xã h i công dân nh th mà quá trình dân ch hóa Ba Lan t năm 1990 đã ti n nhanh h n nhi u n c c u c ng s n khác. M t Xã h i Công dân g m các t ch c đ c l p và t nguy n phát xu t t nh ng khát v ng và nhu c u c th c a ng i dân, là căn b n đ xây đ ng n p s ng dân ch . Nó khác v i xã h i dân s trong đó bao g m c gu ng máy hành chính dân s và các t ch c ph dân s do chính quy n đ ng lên, ti ng g i là t nhân nh ng hoàn toàn l thu c đ ng c m quy n.

Nh ng b n ki n ngh ngày 4 Tháng B y 2011 còn nêu lên m t đòi h i l n là yêu c u chính quy n C ng S n Vi t Nam xác đ nh l p tr ng c a h đ i v i lá th Ph m Văn Đ ng g i Chu Ân Lai năm 1958. Nh nhi u l n đã trình bày trong m c này, mu n lên ti ng nói đ c qu c t kính tr ng, nhà c m quy n Vi t Nam ph i xác đ nh đ t khoát r ng lá th c a Ph m Văn Đ ng g i Chu Ân Lai năm 1958 là vô giá tr . Lúc đó, các qu n đ o Hoàng Sa và Tr ng Sa thu c quy n cai qu n c a chính ph Vi t Nam C ng Hòa, ông Ph m Văn Đ ng đ ng đ u m t chính ph ch cai tr phía B c v i tuy n 17 cho nên không có th m quy n trên các đ o đó. M c dù ông Ph m Văn Đ ng có vi t th nói ông đ ng ý v i ông Chu Ân Lai, nh ng v m t v n đ l nh th qu c gia, v n ki n đó không ph i là m t hi p c , không đ c m t Qu c H i nào c a n c

Việt Nam thông qua, thì cũng vô giá trị. Nhưng có lẽ, hành động đánh chiếm Hoàng Sa của Trung Quốc đầu năm 1974, việc đánh chiếm một số đảo ở Trường Sa năm 1988 rõ ràng là những cuộc tấn công xâm lược của quân đội Trung Hoa đối với các hải đảo thuộc lãnh thổ Việt Nam. Xác định những điểm u trên là một đề cập đến những sự kiện từ đầu tiên, với các thời điểm tiếp theo, với một hành động làm lớn trong quá khứ.

Tháng Tám năm 1945, khi các công chức thành phố Hà Nội, thuộc bộ máy hành chính của chính phủ Trần Trọng Kim, tức chức mít tinh ở Nhà Hát Lớn, giành được độc lập quốc gia. Cuộc mít tinh đó đã bị chiếm đoạt, những sự kiện sau đó đã cướp quyền lãnh đạo cuộc kháng chiến chống Pháp, đưa đến cảnh nhốt nhốt tàn. Bây giờ người dân Việt Nam còn tiếp tục trong 55 năm qua những gì mình có thể sẽ được độc lập toàn vẹn hay vẫn luôn luôn bị ngoại bang thao túng; mà chính vì thế đã đưa tới cảnh nhốt nhốt tàn? Nhưng trí thức Việt Nam bây giờ khi tiến đến Nhà Hát Lớn Hà Nội, chức không phải chỉ nghĩ đến việc quốc gia được độc lập thế nào mà còn phải biết đòi hỏi những quyền tự do cần thiết cho mọi người dân Việt được sống xứng đáng với phẩm giá làm người. Tự do thông tin, tự do hồi hương, là những quyền cần thiết để thực hiện các quyền tự do cơ bản như những chính phủ của dân, do dân và vì dân đích thực.